

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI VÒNG 2
(Kèm theo Thông báo số 297/TB-HĐTD ngày 27/5/2020 của Hội đồng tuyển dụng)

TT	Họ tên người dự tuyển	Ngày tháng năm sinh	Giới	CMND/ Thẻ căn cước	Trình độ chuyên môn	Quê quán	Thông tin dự tuyển				Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
							Đơn vị dự tuyển	VTVL dự tuyển	Trình độ dự tuyển	Ngành dự tuyển		
1	2	3	4	5	6	7	10	11	12	13	14	15
1	Hoàng Thị Tú	18/11/1993	Nữ	033193002301	ĐH Dược	Đức Thắng, Tiên Lữ	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	Dược sĩ hạng III	ĐH	Dược	Không	
2	Lê Ngọc Hà	14/05/1993	Nữ	145512763	BSĐK	Vĩnh Xá, Kim Động	BV Sản Nhi	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
3	Nguyễn Ngọc Quế	26/12/1998	Nam	152225688	CĐ Dược	Hưng Hà, Thái Bình	TTYT Phù Cừ	Dược hạng IV	CĐ	Dược	Không	
4	Lê Thị Thanh Tâm	01/01/1996	Nữ	145663139	ĐH Điều dưỡng	Đông Tảo, Khoái Châu	BV Sản Nhi	Điều dưỡng hạng III	ĐH	Điều dưỡng	Không	
5	Phùng Thị Huế	15/4/1995	Nữ	145616415	ĐH Điều dưỡng CN Sản phụ khoa	Lương Bằng, Kim Động	BV Sản Nhi	Hộ sinh hạng III	ĐH	Hộ sinh	Không	
6	Lê Thị Anh	11/01/1994	Nữ	033194002294	Bác sĩ đa khoa	Vân Du, Ân Thi	BV Sản Nhi	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
7	Nguyễn Tuấn Anh	27/3/1994	Nam	145648554	Bác sĩ đa khoa	Toàn Thắng, Kim Động	BV Mắt	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
8	Trần Thị Luyến	19/01/1995	Nữ	145601021	Bác sĩ đa khoa	An Vĩ, Khoái Châu	BV Sản Nhi	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
9	Trần Hải Vân Anh	25/5/1996	Nữ	145683364	ĐH Kỹ thuật XN y học	Đình Cao, Phù Cừ	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	KTY hạng III	ĐH	Xét nghiệm	Không	
10	Đoàn Danh Quyết	07/07/1994	Nam	145551048	Y sĩ có CC đào tạo CN Điều dưỡng	Hải Triều, Tiên Lữ	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	Điều dưỡng hạng IV	TC	YS có CC đào tạo CN Điều dưỡng	Không	

TT	Họ tên người dự tuyển	Ngày tháng năm sinh	Giới	CMND/ Thẻ căn cước	Trình độ chuyên môn	Quê quán	Thông tin dự tuyển				Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
							Đơn vị dự tuyển	VTVL dự tuyển	Trình độ dự tuyển	Ngành dự tuyển		
11	Trần Thị Thùy Dung	11/10/1995	Nữ	145616432	Bác sĩ đa khoa	Vũ Xá, Kim Động	BV Sản Nhi	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
12	Hoàng Thùy Trang	20/12/1996	Nữ	145751645	Điều dưỡng ĐH	Đức Thắng, Tiên Lữ	BVĐK tỉnh	Điều dưỡng hạng III	ĐH	Điều dưỡng	Không	
13	Nguyễn Thị Hà Thu	25/08/1995	Nữ	145650182	BS YHDP	Trung Dũng, Tiên Lữ	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	BS YHDP	ĐH	BS YHDP	Không	
14	Bùi Thị Hồng	25/10/1995	Nữ	145641864	Điều dưỡng CĐ	Tân Phúc, Ân Thi	BVĐK tỉnh	Điều dưỡng hạng IV	CĐ	Điều dưỡng	Không	
15	Nguyễn Anh Tú	23/7/1981	Nam	145072175	Bác sĩ đa khoa/CKI Ngoại	Liên Khê, Khoái Châu	TTYT Khoái Châu	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
16	Phạm Hải Yến	16/02/1995	Nữ	033195000024	CĐ Phục hồi chức năng	Đông Ninh, Khoái Châu	BV YDCT	KTY hạng IV	CĐ	KTV PHCN	Không	
17	Vũ Ninh	02/12/1994	Nam	145713756	BS YHDP	Dị Chế, Tiên Lữ	TTYT Tiên Lữ	BS YHDP	ĐH	BS YHDP	Không	
18	Trần Văn Thiện	30/12/1993	Nam	145561563	CĐ Điều dưỡng Gây mê hồi sức	Hồng Quang, Ân Thi	BV Sản Nhi	KTY hạng IV	CĐ	Gây mê hồi sức	Không	
19	Hoàng Thị Hoài Linh	10/02/1997	Nữ	033197001577	Kế toán ĐH	TT Ân Thi, Ân Thi	BVĐK tỉnh	Kế toán	ĐH	Kế toán	Không	
20	Nguyễn Thị Loan	28/06/1996	Nữ	145683347	CĐ Dược	Đình Cao, Phù Cừ	TTYT Tiên Lữ	Dược hạng IV	CĐ	Dược	Không	
21	Ngô Thị Thục Chinh	12/5/1996	Nữ	145647484	Điều dưỡng CĐ	Hung Long, Mỹ Hào	TTYT Yên Mỹ	Điều dưỡng hạng IV	CĐ	Điều dưỡng	Không	
22	Nguyễn Hương Giang	05/12/1993	Nữ	033193000979	Điều dưỡng ĐH	Đình Cao, Phù Cừ	BV Sản Nhi	Điều dưỡng hạng III	ĐH	Điều dưỡng	Không	
23	Nguyễn Thị Nhung	10/12/1993	Nữ	145501087	Điều dưỡng CĐ	TT Vương, Tiên Lữ	BVĐK tỉnh	Điều dưỡng hạng IV	CĐ	Điều dưỡng	Không	

TT	Họ tên người dự tuyển	Ngày tháng năm sinh	Giới	CMND/ Thẻ căn cước	Trình độ chuyên môn	Quê quán	Thông tin dự tuyển				Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
							Đơn vị dự tuyển	VTVL dự tuyển	Trình độ dự tuyển	Ngành dự tuyển		
24	Luyện Trung Dũng	08/10/1993	Nam	033093000314	Điều dưỡng TC	Trung Hưng, Yên Mỹ	BVĐK tỉnh	Điều dưỡng hạng IV	TC	Điều dưỡng	Không	
25	Đỗ Văn Luật	20/9/1987	Nam	033087001550	Điều dưỡng ĐH	Phan Đình Phùng, Mỹ Hào	BVĐK Phổ Nối	Điều dưỡng hạng III	ĐH	Điều dưỡng	Không	
26	Nguyễn Thị Hồng Thắm	17/4/1994	Nữ	145576128	BSĐK	Trung Hưng, Yên Mỹ	TTYT Ân Thi	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
27	Vũ Văn Bình	01/10/1989	Nam	145296263	Y sĩ có CC đào tạo CN Điều dưỡng	Toàn Thắng, Kim Động	TTYT Kim Động	Điều dưỡng hạng IV	TC	YS có CC đào tạo CN Điều dưỡng	Không	
28	Đỗ Thị Thanh Mai	25/7/1994	Nữ	145632760	Kế toán ĐH	TP Hưng Yên	BV Sản Nhi	Kế toán	ĐH	Kế toán	Không	
29	Nguyễn Thị Tuyền	08/01/1994	Nữ	145546558	ĐH Điều dưỡng Sản phụ khoa	Nhuế Dương, Khoái Châu	BV Sản Nhi	Hộ sinh hạng III	ĐH	Hộ sinh	Không	
30	Đỗ Thị Minh Phương	06/12/1998	Nữ	145840627	Điều dưỡng CĐ	Trai Trang, Yên Mỹ	TTYT Yên Mỹ	Điều dưỡng hạng IV	CĐ	Điều dưỡng	Không	
31	Vũ Hoàng Việt	12/02/1992	Nam	033092003173	CĐ Điều dưỡng Gây mê hồi sức	TT Yên Mỹ, Yên Mỹ	TTYT Yên Mỹ	KTY hạng IV	CĐ	Gây mê hồi sức	Không	
32	Dương Thị Khánh Huyền	01/10/1997	Nữ	145802747	Điều dưỡng CĐ	Trung Hưng, Yên Mỹ	TTYT Yên Mỹ	Điều dưỡng hạng IV	CĐ	Điều dưỡng	Không	
33	Nguyễn Đăng Dũng	16/8/1993	Nam	145504394	BSĐK	Đình Cao, Phù Cừ	BV Phổi	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
34	Nguyễn Hồng Nhung	25/01/1994	Nữ	145553291	BSĐK	Dị Chế, Tiên Lữ	BVĐK tỉnh	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
35	Đình Thị Thúy Vân	31/7/1994	Nữ	145526706	BSĐK	Cẩm Ninh, Ân Thi	BVĐK tỉnh	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
36	Tổng Quốc Việt	06/10/1994	Nam	033094002017	BSĐK	Tổng Phan, Phù Cừ	BVĐK tỉnh	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	

TT	Họ tên người dự tuyển	Ngày tháng năm sinh	Giới	CMND/ Thẻ căn cước	Trình độ chuyên môn	Quê quán	Thông tin dự tuyển				Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
							Đơn vị dự tuyển	VTVL dự tuyển	Trình độ dự tuyển	Ngành dự tuyển		
37	Chu Thị Nga	27/6/1994	Nữ	033194002384	BSĐK	Thuần Hưng, Khoái Châu	BVĐK tỉnh	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
38	Nguyễn Thị Hậu	17/02/1992	Nữ	030192004681	Điều dưỡng CĐ	Tiền Tiến, Thanh Hà, Hải Dương	BVĐK Phó Nổi	Điều dưỡng hạng IV	CĐ	Điều dưỡng	Không	
39	Lương Cao Cường	05/01/1991	Nam	145449055	ĐH CNTT	Ngô Quyền, Tiên Lữ	BV Phổi	CNTT	ĐH	CNTT	Không	
40	Trần Thị Phương	29/8/1995	Nữ	145601039	Điều dưỡng ĐH	An Vĩ, Khoái Châu	TTYT Khoái Châu	Điều dưỡng hạng III	ĐH	Điều dưỡng	Không	
41	Lê Minh Thắng	03/9/1994	Nam	145536604	Điều dưỡng CĐ	Tân Châu, Khoái Châu	TTYT Khoái Châu	Điều dưỡng hạng IV	CĐ	Điều dưỡng	Không	
42	Phạm Thị Trang Thu	31/01/1997	Nữ	145824583	ĐH Luật	An Viên, Tiên Lữ	TTYT Phù Cừ	Nghiệp vụ TCHCQT	ĐH	Luật	Không	
43	Dương Thị Lan Anh	10/10/1994	Nữ	145556301	Điều dưỡng CĐ	Tân Lập, Yên Mỹ	TTYT Văn Lâm	Điều dưỡng hạng IV	CĐ	Điều dưỡng	Không	
44	Lương Thị Nhâm	13/4/1992	Nữ	145501732	BSDK	Nhật Tân, Tiên Lữ	BVĐK Phó Nổi	Bác sĩ	ĐH	BSDK	Không	
45	Ngô Thị Nhung	09/3/1995	Nữ	145705263	BSDK	Đồng Thanh, Kim Động	BV YDCT	Bác sĩ	ĐH	BSDK	Không	
46	Phạm Thị Hồng Ngoan	06/7/1994	Nữ	145543755	Điều dưỡng CĐ	Đoàn Đào, Phù Cừ	TTYT Phù Cừ	Điều dưỡng hạng IV	CĐ	Điều dưỡng	Không	
47	Nguyễn Thị Hồng Mến	23/11/1995	Nữ	033195001287	BSDK	Trung Nghĩa, TP HY	BVĐK tỉnh	Bác sĩ	ĐH	BSDK	Không	
48	Lê Thị Thu Lan	10/4/1993	Nữ	033193000211	ĐH Tài chính ngân hàng	Đoàn Đào, Phù Cừ	TTYT Tiên Lữ	Kế toán	ĐH	TC ngân hàng	Không	
49	Phạm Hà Ly	27/10/1995	Nữ	033195000737	Điều dưỡng CĐ	Phụng Công, Văn Giang	BV Mắt	Điều dưỡng hạng IV	CĐ	Điều dưỡng	Không	

TT	Họ tên người dự tuyển	Ngày tháng năm sinh	Giới	CMND/ Thẻ căn cước	Trình độ chuyên môn	Quê quán	Thông tin dự tuyển				Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
							Đơn vị dự tuyển	VTVL dự tuyển	Trình độ dự tuyển	Ngành dự tuyển		
50	Lê Hải Nam	07/4/1987	Nam	033087002102	BSĐK Ths TMH	Tân Lập, Yên Mỹ	BV Sản Nhi	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
51	Lê Văn Sơn	13/8/1994	Nam	145702851	BSĐK	Tân Lập, Yên Mỹ	BV Sản Nhi	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
52	Nguyễn Quốc Phong	09/7/1996	Nam	231096000004	TC Dược	Minh Hoàng, Phù Cừ	TT BV, CSSK CB	Dược hạng IV	TC	Dược	Không	
53	Vũ Thị Hạnh	04/6/1998	Nữ	145827093	Điều dưỡng CĐ	Mễ Sở, Văn Giang	TTYT Phù Cừ	Điều dưỡng hạng IV	CĐ	Điều dưỡng	Không	
54	Vũ Hữu Sang	18/10/1989	Nam	033089005074	BSĐK	Liêu Xá, Yên Mỹ	TTYT Ân Thi	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
55	Nguyễn Thị Hương	01/12/1994	Nữ	145726363	BSĐK	Hồng Vân, Ân Thi	TTYT Ân Thi	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
56	Nguyễn Thị Thơm	23/12/1991	Nữ	151849973	ĐH Luật Ths Luật	Hồng Châu, Đông Hưng, Thái Bình	BV Sản Nhi	Nghiệp vụ TCHCQT	ĐH	Luật	Không	
57	Đặng Thị Kiều Oanh	17/12/1997	Nữ	145776248	ĐH KTXN y học	Tân Phúc, Ân Thi	TTYT Ân Thi	KTY hạng III	ĐH	Xét nghiệm	Không	
58	Phạm Hồng Minh	12/6/1995	Nữ	145714625	ĐH Luật	Lam Sơn, TP HY	TTYT Tiên Lữ	Nghiệp vụ KHTH	ĐH	Luật	Không	
59	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	30/9/1991	Nữ	145493048	ĐH Kế toán	Phụng Công, Văn Giang	TTYT Mỹ Hào	Kế toán	ĐH	Kế toán	Không	
60	Đình Công Hoàn	10/3/1995	Nam	113653259	BS YHCT	Ninh Hòa, Hoa Lư, Ninh Bình	TTYT Phù Cừ	Bác sĩ	ĐH	BS YHCT	Không	
61	Vũ Thị Hoàng Ngân	23/3/1996	Nữ	033196001291	Điều dưỡng TC	Tân Phúc, Ân Thi	TTYT Ân Thi	Điều dưỡng hạng IV	TC	Điều dưỡng	Không	
62	Nguyễn Thị Hương	21/10/1993	Nữ	145480128	BS YHDP	Đồng Than, Yên Mỹ	TTYT Khoái Châu	BS YHDP	ĐH	BS YHDP	Không	

TT	Họ tên người dự tuyển	Ngày tháng năm sinh	Giới	CMND/ Thẻ căn cước	Trình độ chuyên môn	Quê quán	Thông tin dự tuyển				Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
							Đơn vị dự tuyển	VTVL dự tuyển	Trình độ dự tuyển	Ngành dự tuyển		
63	Đinh Thị Oanh	12/9/1997	Nữ	0952659917	Điều dưỡng ĐH	Bác Kạn	BVĐK tỉnh	Điều dưỡng hạng III	ĐH	Điều dưỡng	Dân tộc thiểu số	
64	Phan Thanh Hà	22/10/1992	Nam	033092002578	Kỹ sư Điện hạt nhân	Việt Hòa, Khoái Châu	BVĐK tỉnh	Vật tư, TTB y tế	ĐH	Điện hạt nhân	Con TB loại A (4/4)	
65	Vũ Thị Oanh	01/11/1994	Nữ	145553370	BSĐK	Dị Chế, Tiên Lữ	BVĐK tỉnh	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
66	Phan Thị Ngọc Huệ	17/8/1992	Nữ	033192000754	Điều dưỡng TC	Tân Dân, Khoái Châu	BVĐK tỉnh	Điều dưỡng hạng IV	TC	Điều dưỡng	Không	
67	Nguyễn Thị Minh Huệ	09/8/1991	Nữ	033191001277	ĐH Luật	Nhật Tân, Tiên Lữ	BV Sản Nhi	Nghiệp vụ TCHCQT	ĐH	Luật	Không	
68	Lê Thị Ngọc Trang	19/10/1997	Nữ	145734846	ĐH Điều dưỡng Sản phụ khoa	Tân Châu, Khoái Châu	BV Sản Nhi	Hộ sinh hạng III	ĐH	Hộ sinh	Không	
69	Lê Thị Ánh	09/01/1991	Nữ	033191002673	Điều dưỡng CĐ	Tân Châu, Khoái Châu	TTYT Khoái Châu	Điều dưỡng hạng IV	CĐ	Điều dưỡng	Không	
70	Đặng Thùy Dương	06/10/1989	Nữ	145310594	ĐH Xét nghiệm y học	Vĩnh Khúc, Văn Giang	BVĐK Phổ Nổi	KTY hạng IV	CĐ	Xét nghiệm	Không	
71	Nguyễn Thị Liên	13/3/1991	Nữ	001191007289	Điều dưỡng CĐ	Bắc Sơn, Sóc Sơn, Hà Nội	TTYT Khoái Châu	Điều dưỡng hạng IV	CĐ	Điều dưỡng	Không	
72	Dương Thị Liễu	23/8/1991	Nữ	145396317	Điều dưỡng TC	Quảng Châu, TP HY	TTYT Thành phố	Điều dưỡng hạng IV	TC	Điều dưỡng	Không	
73	Cù Việt Nam	31/12/1980	Nam	033080000202	Kế toán ĐH	Nguyễn Trãi, Ân Thi, HY	TTYT Ân Thi	Kế toán	ĐH	Kế toán	Con TB (4/4)	
74	Nguyễn Tiến Huy	27/4/1996	Nam	033096001938	ĐH Dược	Liêu Xá, Yên Mỹ	TTYT Yên Mỹ	Dược sĩ hạng III	ĐH	Dược	Không	
75	Đỗ Thị Phương	05/4/1995	Nữ	145776141	BSĐK	Tân Phúc, Ân Thi	TTYT Ân Thi	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	

TT	Họ tên người dự tuyển	Ngày tháng năm sinh	Giới	CMND/ Thẻ căn cước	Trình độ chuyên môn	Quê quán	Thông tin dự tuyển				Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
							Đơn vị dự tuyển	VTVL dự tuyển	Trình độ dự tuyển	Ngành dự tuyển		
76	Vũ Thị Phương Trang	01/01/1995	Nữ	145631733	BSĐK	Hồng Nam, TP Hưng Yên	BV Sản Nhi	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Con TB hạng B	
77	Phạm Thị Liễu	18/02/1991	Nữ	145397717	BS YHCT	Kim Huy, Phan Đình Phùng, Mỹ Hào	TTYT Mỹ Hào	Bác sĩ	ĐH	BS YHCT	Không	
78	Nguyễn Bách Hội	28/8/1993	Nam	033093004906	BSĐK	Tiền phong, Ân Thi	TTYT Mỹ Hào	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
79	Nguyễn Thị Tâm	14/9/1992	Nữ	145428689	Điều dưỡng ĐH	Chi Đạo, Văn Lâm	BV Sản Nhi	Điều dưỡng hạng III	ĐH	Điều dưỡng	Không	
80	Lê Thị Dung	05/01/1994	Nữ	017331808	Hộ sinh CĐ	Chương Mỹ, TP Hà Nội	BV Sản Nhi	Hộ sinh hạng IV	CĐ	Hộ sinh	Không	
81	Vũ Ngọc Duẩn	07/4/1995	Nam	145626021	ĐH CNTT	Tổng Phan, Phù Cừ	TTYT Ân Thi	CNTT	ĐH	CNTT	Không	
82	Nguyễn Thị Thu Huyền	28/12/1992	Nữ	033192000996	Điều dưỡng TC	Đa Lộc, Ân Thi	BVĐK tỉnh	Điều dưỡng hạng IV	TC	Điều dưỡng	Không	
83	Đàm Trọng Thành Lâm	30/12/1995	Nam	033095002863	BS YHDP	An Vĩ, Khoái Châu	TTYT Khoái Châu	BS YHDP	ĐH	BS YHDP	Không	
84	An Thanh Hải	22/10/1993	Nam	033093004460	BSĐK	Dị Chế, Tiên Lữ	TTYT Tiên Lữ	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
85	Trần Thị Hồng Nhung	15/02/1990	Nữ	033190001467	CN Kế toán	Yên Mỹ, HY	BV YDCT	Kế toán	ĐH	Kế toán	Không	
86	Nguyễn Thị Thanh Thùy	20/8/1994	Nữ	145551041	ĐH Dược	Hải Triều, Tiên Lữ	BV Mắt	Dược sĩ hạng III	ĐH	Dược	Không	
87	Lê Thị Vân Anh	31/12/1994	Nữ	033194001024	BS YHCT	Đại Tập, Khoái Châu	TTYT Kim Động	Bác sĩ	ĐH	BS YHCT	Không	
88	Phan Thị Phương	26/5/1994	Nữ	033194001627	BSĐK	Liên Khê, Khoái Châu	TTYT Kim Động	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	

TT	Họ tên người dự tuyển	Ngày tháng năm sinh	Giới	CMND/ Thẻ căn cước	Trình độ chuyên môn	Quê quán	Thông tin dự tuyển				Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
							Đơn vị dự tuyển	VTVL dự tuyển	Trình độ dự tuyển	Ngành dự tuyển		
89	Vương Thị Trang	24/11/1996	Nữ	145668425	Điều dưỡng CĐ	Đa Lộc, Ân Thi	BVĐK tỉnh	Điều dưỡng hạng IV	CĐ	Điều dưỡng	Không	
90	Phan Thị Hương Lan	16/02/1994	Nữ	145552437	ĐH Luật	Xuân Quan, Văn Giang	TTYT Văn Giang	Nghiệp vụ KHTH	ĐH	Luật	Không	
91	Lại Văn Tiến	20/12/1994	Nam	152045912	BSĐK	Minh Tân, Đông Hưng, Thái Bình	BVĐK tỉnh	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
92	Bùi Thị Kim Thoa	10/01/1994	Nữ	145574605	BSĐK	Thụy Lôi, Tiên Lữ	TTYT Văn Lâm	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
93	Nguyễn Mạnh Lợi	11/01/1994	Nam	033094003113	BSĐK	Việt Hòa, Khoái Châu	BVĐK tỉnh	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
94	Hoàng Bảo Long	04/02/1996	Nam	145653659	ĐH Kỹ thuật Hình ảnh y học	Minh Tân, Phù Cừ	BV Sản Nhi	KTY hạng III	ĐH	HAYH	Không	
95	Nguyễn Thùy Linh	18/12/1995	Nữ	033195000585	BSĐK	Dị Chế, Tiên Lữ	BV Sản Nhi	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
96	Phạm Thị Hương	28/11/1987	Nữ	033187006055	ĐH Kế toán	Thiện Phiến, Tiên Lữ	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	Kế toán	ĐH	Kế toán	Không	
97	An Văn Hiếu	09/09/1994	Nam	033094001310	Y sĩ có CC đào tạo CN Điều dưỡng	Dị Chế, Tiên Lữ	TTYT Tiên Lữ	Điều dưỡng hạng IV	TC	Y sĩ có CC đào tạo CN Điều dưỡng	Không	
98	Đỗ Xuân Chuyển	03/3/1992	Nam	145502982	Điều dưỡng TC	Phan Sào Nam, Phù Cừ	TTYT Phù Cừ	Điều dưỡng hạng IV	TC	Điều dưỡng	Con TB hạng 3/4	
99	Bùi Phương Thảo	22/11/1996	Nữ	152112866	Điều dưỡng ĐH	Thái Phương, Hưng Hà, Thái Bình	BVĐK tỉnh	Điều dưỡng hạng III	ĐH	Điều dưỡng	Không	
100	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	30/12/1994	Nữ	077194000892	BSĐK	Đồng Thanh, Kim Động	TTYT Tiên Lữ	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
101	Nguyễn Thị Bích Ngọc	25/11/1997	Nữ	033197000752	Kế toán ĐH	Quang Vinh, Ân Thi	BV YDCT	Kế toán	ĐH	Kế toán	Không	

TT	Họ tên người dự tuyển	Ngày tháng năm sinh	Giới	CMND/ Thẻ căn cước	Trình độ chuyên môn	Quê quán	Thông tin dự tuyển				Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
							Đơn vị dự tuyển	VTVL dự tuyển	Trình độ dự tuyển	Ngành dự tuyển		
102	Đỗ Phương Thảo	15/9/1995	Nữ	145601073	BSĐK	Đông Ninh, Khoái Châu	f	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
103	Nguyễn Thị Hường	02/01/1988	Nữ	033188002079	ĐH Xét nghiệm y học	Tân Phúc, Ân Thi	TTYT Ân Thi	KTY hạng III	ĐH	Xét nghiệm	Con BB hạng 2/3	
104	Nguyễn Mai Liên	26/02/1997	Nữ	145702888	Điều dưỡng CĐ	Lý Thường Kiệt, Yên Mỹ	TTYT Yên Mỹ	Điều dưỡng hạng IV	CĐ	Điều dưỡng	Không	
105	Chu Thị Thu Hà	05/7/1996	Nữ	145669538	Điều dưỡng CĐ	Vĩnh Khúc, Văn Giang	TTYT Văn Lâm	Điều dưỡng hạng IV	CĐ	Điều dưỡng	Không	
106	Lý Văn Thành	24/02/1993	Nam	145495175	BSĐK	Liên Nghĩa, Văn Giang	TTYT Văn Giang	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
107	Nguyễn Quốc Oai	14/12/1992	Nam	145471429	BSĐK	Mễ Sở, Văn Giang	TTYT Văn Giang	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
108	Hà Thị Hòa	31/12/1996	Nữ	145670267	CĐ Xét nghiệm y học	Quang Hưng, Phù Cừ	TTYT Phù Cừ	KTY hạng IV	CĐ	Xét nghiệm	Không	
109	Chu Văn Quang	30/10/1991	Nam	145459593	BSĐK	Thanh Long, Yên Mỹ	BV Tâm thần kinh	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
110	Nguyễn Thị Nụ	21/01/1994	Nữ	145565908	BS RHM	Đình Cao, Phù Cừ	TTYT Phù Cừ	Bác sĩ	ĐH	BS RHM	Không	
111	Trần Đình Toàn	24/10/1994	Nam	125646236	BSĐK	Từ Sơn, Bắc Ninh	BVĐK tỉnh	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
112	Hoàng Thị Thủy	08/11/1994	Nữ	145529861	BSĐK	Hồng Tiến, Khoái Châu	BVĐK tỉnh	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
113	Nguyễn Hương Trang	30/9/1996	Nữ	040827236	ĐH Luật	Hưng Hà, Thái Bình	TTYT Mỹ Hào	Nghiệp vụ KHTH	ĐH	Luật	Không	
114	Trần Văn Cường	28/9/1993	Nam	033093003505	Điều dưỡng TC	Đức Hợp, Kim Động	BV Tâm thần kinh	Điều dưỡng hạng IV	TC	Điều dưỡng	Không	

TT	Họ tên người dự tuyển	Ngày tháng năm sinh	Giới	CMND/ Thẻ căn cước	Trình độ chuyên môn	Quê quán	Thông tin dự tuyển				Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
							Đơn vị dự tuyển	VTVL dự tuyển	Trình độ dự tuyển	Ngành dự tuyển		
115	Hoàng Thị Thu Vân	10/02/1998	Nữ	145817293	Điều dưỡng CĐ	Tân Châu, Khoái Châu	BVĐK tỉnh	Điều dưỡng hạng IV	CĐ	Điều dưỡng	Không	
116	Tạ Thị Hằng	20/12/1996	Nữ	145678222	ĐH Kỹ thuật XN y học	Phùng Hưng, Khoái Châu	TTYT Ân Thi	KTY hạng III	ĐH	Xét nghiệm	Không	
117	Nguyễn Thị Hường	11/08/1994	Nữ	033194002268	BS YHCT	Phùng Hưng, Khoái Châu	TTYT Khoái Châu	Bác sĩ	ĐH	BS YHCT	Không	
118	Nguyễn Minh Tuấn	02/9/1987	Nam	033087004642	BSĐK	Trung Nghĩa, TP HY	TTYT Tiên Lữ	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
119	Phạm Thị Trang	22/12/1991	Nữ	145421438	CĐ Dược	Tân Hưng, TP HY	TTYT Kim Động	Dược hạng IV	CĐ	Dược	Không	
120	Đoàn Thị Huyền Trang	19/11/1994	Nữ	145553445	BSĐK	Dị Chế, Tiên Lữ	BV Sản Nhi	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
121	Đinh Thị Kim Cúc	29/9/1992	Nữ	033192000468	Kế toán ĐH	Cầm Thượng, TP Hải Dương	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	Kế toán	ĐH	Kế toán	Không	
122	Trương Hồng Lợi	28/02/1989	Nữ	033189003058	ĐH Hành chính	Mai Động, Kim Động	BV Sản Nhi	Nghiệp vụ TCHCQT	ĐH	Hành chính	Không	
123	Nguyễn Thị Phụng	04/02/1992	Nữ	145467131	ĐH Kế toán	An Viên, Tiên Lữ	TTYT Tiên Lữ	Kế toán	ĐH	Kế toán	Không	
124	Đinh Thị Thu Hà	26/3/1994	Nữ	145552919	Điều dưỡng CĐ	Cửu Cao, Văn Giang	BV Tâm thần kinh	Điều dưỡng hạng IV	CĐ	Điều dưỡng	Không	
125	Vũ Thị Phương	05/5/1994	Nữ	145642043	BSĐK	Bãi Sậy, Ân Thi	BV Sản Nhi	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
126	Lưu Thanh Hoa	19/10/1997	Nữ	145780143	ĐH Xét nghiệm y học	Phạm Ngũ Lão, Kim Động	BV Phổi	KTY hạng III	ĐH	Xét nghiệm	Không	
127	Đỗ Thùy Linh	02/4/1994	Nữ	033194002484	BSĐK	An Viên, Tiên Lữ	BVĐK tỉnh	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	

TT	Họ tên người dự tuyển	Ngày tháng năm sinh	Giới	CMND/ Thẻ căn cước	Trình độ chuyên môn	Quê quán	Thông tin dự tuyển				Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
							Đơn vị dự tuyển	VTVL dự tuyển	Trình độ dự tuyển	Ngành dự tuyển		
128	Bùi Thị Thu Hương	25/9/1990	Nữ	033190002018	Kế toán ĐH	Minh Phượng, Tiên Lữ	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	Kế toán	ĐH	Kế toán	Không	
129	Đỗ Văn Ngoạn	28/02/1984	Nam	033084000892	BSĐK/CKI	Bắc Sơn, Ân Thi	BVĐK Phô Nôi	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
130	Đỗ Thị Kim Cúc	04/8/1994	Nữ	0382 569 626	BSĐK	Đức Hợp, Kim Động	BVĐK tỉnh	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
131	Lê Thị Thu Hương	23/02/1992	Nữ	145476109	BSYHDP	Hùng An, Kim Động	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	BS YHDP	ĐH	BS YHDP	Không	
132	Lê Thị Thanh Xuân	16/11/1997	Nữ	145778653	ĐH Luật	Tân Tiến, Văn Giang	BV Sản Nhi	Nghiệp vụ TCHCQT	ĐH	Luật	Không	
133	Nguyễn Văn Hiệp	03/8/1994	Nam	145544634	BSĐK	Song Mai, Kim Động	BV Sản Nhi	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
134	Trần Văn Hà	14/9/1995	Nam	145764170	Điều dưỡng CĐ	Minh Khai, TP HY	BV Mắt	Điều dưỡng hạng IV	CĐ	Điều dưỡng	Hoàn thành NVQS	
135	Đào Kiều Anh	16/02/1989	Nữ	033189006458	ĐH Quản trị kinh doanh	Bình Lục, Hà Nam	BVĐK tỉnh	Nghiệp vụ KHTH	ĐH	QTKD	Không	
136	Đào Thị Hường	23/7/1993	Nữ	033193003331	Điều dưỡng ĐH	Đại Hưng, Khoái Châu	BV Sản Nhi	Điều dưỡng hạng III	ĐH	Điều dưỡng	Không	
137	Phạm Thùy Dương	29/12/1997	Nữ	145729628	CĐ Xét nghiệm	An Viên, Tiên Lữ	BVĐK Phô Nôi	KTY hạng IV	CĐ	Xét nghiệm	Không	
138	Nguyễn Trung Thực	06/12/1991	Nam	145436803	BSĐK	Tân Tiến, Văn Giang	BVĐK Phô Nôi	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
139	Nguyễn Ngọc Đạt	26/5/1988	Nam	145239220	BSĐK	Minh Hải, Văn Lâm	BVĐK Phô Nôi	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
140	Đỗ Thị Tố Uyên	26/5/1994	Nữ	145541316	BSĐK	Đình Dù, Văn Lâm	BVĐK Phô Nôi	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	

TT	Họ tên người dự tuyển	Ngày tháng năm sinh	Giới	CMND/ Thẻ căn cước	Trình độ chuyên môn	Quê quán	Thông tin dự tuyển				Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
							Đơn vị dự tuyển	VTVL dự tuyển	Trình độ dự tuyển	Ngành dự tuyển		
141	Trần Thị Phương	06/01/1994	Nữ	145575042	BSĐK	Hoàn Long, Yên Mỹ	BVĐK Phổ Nổi	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
142	Trịnh Xuân Thủy	13/4/1992	Nữ	145445996	BSĐK	Đông Tảo, Khoái Châu	BVĐK Phổ Nổi	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
143	Hoàng Huy Cường	09/5/1995	Nam	145614466	BSĐK	Chí Tân, Khoái Châu	BVĐK Phổ Nổi	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
144	Nguyễn Trường Sơn	24/12/1994	Nam	145562519	CĐ Kỹ thuật HAYH	Bần, Mỹ Hào	BVĐK Phổ Nổi	KTY hạng IV	CĐ	HAYH	Không	
145	Nguyễn Thị Quyên	24/9/1987	Nữ	033187005742	Điều dưỡng TC	Toàn Thắng, Kim Động	BVĐK tỉnh	Điều dưỡng hạng IV	TC	Điều dưỡng	Không	
146	Nguyễn Minh Tuyển	14/9/1993	Nam	033093004780	BSĐK	Hồ Tùng Mậu, Ân Thi	TTYT Ân Thi	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
147	Nguyễn Thị Oanh	18/12/1994	Nữ	145576017	BSĐK	Trung Hưng, Yên Mỹ	BV Sản Nhi	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
148	Trần Thị Tân	07/07/1990	Nữ	145351880	Y sĩ có CC đào tạo CN Điều dưỡng	Đức Hợp, Kim Động	TTYT Kim Động	Điều dưỡng hạng IV	TC	Điều dưỡng	Không	
149	Lý Tuyết Nhung	03/9/1988	Nữ	080513240	CN Hành chính học	TP Cao Bằng, Cao Bằng	BV Sản Nhi	Nghiệp vụ TCHCQT	ĐH	Hành chính	Dân tộc thiểu số	
150	Trần Xuân Hiệu	11/8/1994	Nam	145565165	BSĐK	Tam Đa, Phù Cừ	BV Sản Nhi	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
151	Nguyễn Trọng Hưng	20/9/1991	Nam	035091004084	BSĐK	Lý Nhân, Hà Nam	TTYT Tiên Lữ	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
152	Trần Quỳnh Chi	25/12/1995	Nữ	033195001469	ĐH Tài chính ngân hàng	Chính Nghĩa, Kim Động	BV YDCT	Kế toán	ĐH	Tài chính ngân hàng	Không	

TT	Họ tên người dự tuyển	Ngày tháng năm sinh	Giới	CMND/ Thẻ căn cước	Trình độ chuyên môn	Quê quán	Thông tin dự tuyển				Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
							Đơn vị dự tuyển	VTVL dự tuyển	Trình độ dự tuyển	Ngành dự tuyển		
153	Trịnh Phương Thảo	28/3/1995	Nữ	017293991	Điều dưỡng CĐ	Phú Xuyên, Hà Nội	BVĐK tỉnh	Điều dưỡng hạng IV	CĐ	Điều dưỡng	Không	
154	Nguyễn Thanh Mai	09/11/1997	Nữ	145776249	Hộ sinh CĐ	Tân Phúc, Ân Thi	TTYT Kim Động	Hộ sinh hạng IV	CĐ	Hộ sinh	Không	
155	Vũ Thị Cúc	04/10/1994	Nữ	033194002319	BSĐK	Yên Phú, Yên Mỹ	BV Sản Nhi	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
156	Đào Công Ba	23/3/1991	Nam	145415346	ĐH PHCN	Yên Phú, Yên Mỹ	BV YDCT	KTY hạng III	ĐH	PHCN	Không	
157	Bùi Thị Hải Yến	08/9/1994	Nữ	033194000143	BSĐK	Tân Quang, Văn Lâm	BVĐK Phố Nối	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
158	Lê Thị Quỳnh	11/11/1996	Nữ	145689206	Hộ sinh CĐ	Tân Châu, Khoái Châu, HY	BV Sản Nhi	Hộ sinh hạng IV	CĐ	Hộ sinh	Không	
159	Nguyễn Thành Trung	20/10/1994	Nam	145543081	BSĐK	Quang Hưng, Phù Cừ	BV Sản Nhi	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
160	Trần Thị Phương	20/01/1990	Nữ	101034325	BSĐK	Đầm Hà, Quảng Ninh	BVĐK Phố Nối	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
161	Trần Thị Minh Phương	06/7/1988	Nữ	033188004303	Kế toán ĐH	Minh Tân, Phù Cừ	BV Sản Nhi	Kế toán	ĐH	Kế toán	Không	
162	Trần Thị Kim Cúc	08/4/1994	Nữ	145573153	ĐH Điều dưỡng CN Sản phụ khoa	Ngô Quyền, Tiên Lữ	BV Sản Nhi	Hộ sinh hạng III	ĐH	Hộ sinh	Không	
163	Hoàng Thùy Dương	10/7/1996	Nữ	145784277	Y sĩ có CC đào tạo CN Điều dưỡng	Nhân La, Kim Động	TTYT Kim Động	Điều dưỡng hạng IV	TC	YS có CC đào tạo CN Điều dưỡng	Không	
164	Đào Mạnh Thiết	25/01/1994	Nam	033094003348	BSĐK	Liên Phương, TP HY	BVĐK tỉnh	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	

TT	Họ tên người dự tuyển	Ngày tháng năm sinh	Giới	CMND/ Thẻ căn cước	Trình độ chuyên môn	Quê quán	Thông tin dự tuyển				Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
							Đơn vị dự tuyển	VTVL dự tuyển	Trình độ dự tuyển	Ngành dự tuyển		
165	Nguyễn Thị Kim Anh	03/4/1996	Nữ	145671582	Điều dưỡng CĐ	Như Quỳnh, Văn Lâm	TTYT Văn Lâm	Điều dưỡng hạng IV	CĐ	Điều dưỡng	Không	
166	Nguyễn Mạnh Hoàng	03/12/1994	Nam	145556311	Điều dưỡng TC	TT Yên Mỹ, Yên Mỹ	TTYT Ân Thi	Điều dưỡng hạng IV	TC	Điều dưỡng	Không	
167	Nguyễn Thị Hồng Nhung	07/7/1994	Nữ	145551998	BSDK	Nhật Tân, Tiên Lữ	BV Sản Nhi	Bác sĩ	ĐH	BSDK	Không	
168	Đoàn Thị Thu Thủy	02/4/1990	Nữ	145430135	Điều dưỡng CĐ	Trực Ninh, Nam Định	TTYT Thành phố	Điều dưỡng hạng IV	CĐ	Điều dưỡng	Không	
169	Phùng Thị Huy	15/01/1995	Nữ	145701777	Điều dưỡng CĐ	Vân Du, Ân Thi	BVĐK tỉnh	Điều dưỡng hạng IV	CĐ	Điều dưỡng	Không	
170	Nguyễn Thị Bảo	27/7/1994	Nữ	145540467	Điều dưỡng CĐ	Minh Hải, Văn Lâm	TTYT Văn Lâm	Điều dưỡng hạng IV	CĐ	Điều dưỡng	Không	
171	Lê Trung Đệ	16/11/1996	Nam	033096002413	Điều dưỡng CĐ	Đình Dù, Văn Lâm	TTYT Văn Lâm	Điều dưỡng hạng IV	CĐ	Điều dưỡng	Không	
172	Bùi Thị Lan Anh	07/3/1998	Nữ	033198002124	CĐ Dược	An Vũ, Hiến Nam, TP HY	TTYT Thành phố	Dược hạng IV	CĐ	Dược	Không	
173	Trần Quốc Đạt	21/10/1993	Nam	145501811	BSDK	Dị Chế, Tiên Lữ	TTYT Tiên Lữ	Bác sĩ	ĐH	BSDK	Không	
174	Trương Thị Đào	18/09/1994	Nữ	145642648	Hộ sinh CĐ	Hoàng Hoa Thám, Ân Thi	BV Sản Nhi	Hộ sinh hạng IV	CĐ	Hộ sinh	Không	
175	Lê Thị Bích Ngọc	07/01/1993	Nữ	145508092	Điều dưỡng CĐ	Phùng Hưng, Khoái Châu	BV Sản Nhi	Điều dưỡng hạng IV	CĐ	Điều dưỡng	Không	
176	Lê Thị Hiếu	20/3/1982	Nữ	033182000284	Kế toán ĐH/Ths QTKD	Đại Đồng, Văn Lâm	TTYT Ân Thi	Kế toán	ĐH	Kế toán	Không	
177	Chu Quỳnh Vương	27/02/1995	Nam	145595405	ĐH Luật	Văn Nhuệ, Ân Thi	BV Sản Nhi	Nghiệp vụ TCHCQT	ĐH	Luật	Không	

TT	Họ tên người dự tuyển	Ngày tháng năm sinh	Giới	CMND/ Thẻ căn cước	Trình độ chuyên môn	Quê quán	Thông tin dự tuyển				Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
							Đơn vị dự tuyển	VTVL dự tuyển	Trình độ dự tuyển	Ngành dự tuyển		
178	Hà Thị Hòa	15/4/1992	Nữ	038192012861	BS YHDP	Triệu Sơn, Thanh Hóa	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	BS YHDP	ĐH	BS YHDP	Không	
179	Phan Thị Minh Phương	04/11/1991	Nữ	145429996	ĐH Tài chính ngân hàng	Việt Hòa, Khoái Châu	BV YDCT	Kế toán	ĐH	Tài chính ngân hàng	Không	
180	Nguyễn Thị Hà Trường	14/10/1982	Nữ	033182003274	BS RHM	Lạc Đạo, Văn Lâm	TTYT Văn Lâm	Bác sĩ	ĐH	BS RHM	Không	
181	Nguyễn Văn Thắng	23/5/1984	Nam	033084055538	BSĐK	Liêu Xá, Yên Mỹ	TTYT Văn Lâm	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
182	Vũ Thị Minh Tâm	16/02/1994	Nữ	033194001440	ĐH CTXH	Đa Lộc, Ân Thi	BV YDCT	Nghiệp vụ CTXH	ĐH	CTXH	Không	
183	Hoàng Thị Phương	16/8/1994	Nữ	033194001324	BSĐK	Việt Hòa, Khoái Châu	TTYT Kim Động	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
184	Nguyễn Thùy Dương	03/01/1993	Nam	033093003201	BSĐK	Hồng Vân, Ân Thi	BV Sản Nhi	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
185	Lê Thị Lớn	26/8/1995	Nữ	145634339	BS YHCT	Minh Hải, Văn Lâm	TTYT Văn Lâm	Bác sĩ	ĐH	BS YHCT	Không	
186	Lê Thị Thúy	30/10/1990	Nữ	145384830	Hộ sinh TC	Đình Dù, Văn Lâm	TTYT Văn Lâm	Hộ sinh hạng IV	TC	Hộ sinh	Không	
187	Phạm Thị Hà Giang	18/7/1998	Nữ	145895603	Điều dưỡng CĐ	Trần Cao, Phù Cừ	BVĐK tỉnh	Điều dưỡng hạng IV	CĐ	Điều dưỡng	Không	
188	Nguyễn Thị Hương	29/5/1994	Nữ	145575438	BS YHCT	Yên Phú, Yên Mỹ	TTYT Văn Lâm	Bác sĩ	ĐH	BS YHCT	Không	
189	Nguyễn Văn Tài	03/02/1991	Nam	145416058	ĐH Hành chính	Hồng Vân, Ân Thi	BV Sản Nhi	Nghiệp vụ TCHCQT	ĐH	Hành chính	Không	

TT	Họ tên người dự tuyển	Ngày tháng năm sinh	Giới	CMND/ Thẻ căn cước	Trình độ chuyên môn	Quê quán	Thông tin dự tuyển				Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
							Đơn vị dự tuyển	VTVL dự tuyển	Trình độ dự tuyển	Ngành dự tuyển		
190	Nguyễn Thị Huyền Trang	12/7/1996	Nữ	145678583	ĐH Điều dưỡng GMHS	Liên Khê, Khoái Châu	BV Sản Nhi	KTY hạng III	ĐH	Gây mê hồi sức	Không	
191	Trương Tiến Cường	22/7/1997	Nam	145825989	Điều dưỡng TC	Nhân La, Kim Động	TTYT Kim Động	Điều dưỡng hạng IV	TC	Điều dưỡng	Không	
192	Lưu Quý Cường	23/9/1995	Nam	145657086	BSĐK	Quảng Lăng, Ân Thi	BV Sản Nhi	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
193	Trịnh Hoàng Quân	04/3/1996	Nam	033096002893	ĐH YTCC	Yên Hòa, Yên Mỹ	BV Sản Nhi	YTCC hạng III	ĐH	YTCC	Không	
194	Trần Thùy Dương	08/11/1994	Nữ	145631615	BS YHDP	Thiện Phiến, Tiên Lữ	TTYT Thành phố	BS YHDP	ĐH	BS YHDP	Không	
195	Phạm Ngọc Phong	09/6/1991	Nữ	142488775	CĐ Điều dưỡng Gây mê hồi sức	Bình Giang, Hải Dương	BV Sản Nhi	KTY hạng IV	CĐ	Gây mê hồi sức	Không	
196	Bùi Văn Mạnh	09/10/1997	Nam	033097000098	ĐH Xét nghiệm	Thủ Sỹ, Tiên Lữ	BV Sản Nhi	KTY hạng III	ĐH	Xét nghiệm	Không	
197	Hà Văn Khải	18/7/1991	Nam	145415219	Điều dưỡng CĐ	Hoàn Long, Yên Mỹ	TTYT Khoái Châu	Điều dưỡng hạng IV	CĐ	Điều dưỡng	Không	
198	Trần Thị Hiền	20/12/1995	Nữ	145722194	BSĐK	Hoàn Long, Yên Mỹ	TTYT Văn Lâm	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
199	Đàm Trọng Quyết	22/9/1993	Nam	033093000511	BS RHM	An Vĩ, Khoái Châu	TTYT Khoái Châu	Bác sĩ	ĐH	BS RHM	Không	
200	Phạm Thu Huyền	12/01/1995	Nữ	145624201	Điều dưỡng ĐH	Dị Chế, Tiên Lữ	BVĐK tỉnh	Điều dưỡng hạng III	ĐH	Điều dưỡng	Không	
201	Hoàng Thị Vân	15/12/1992	Nữ	017093988	CĐ Hình ảnh y học	Lam Điền, Chương Mỹ, HN	TTYT Văn Lâm	KTY hạng IV	CĐ	HAYH	Không	
202	Nguyễn Chí Tâm	02/8/1994	Nam	033094001891	CĐ Xét nghiệm y học	Đình Dù, Văn Lâm	TTYT Văn Lâm	KTY hạng IV	CĐ	Xét nghiệm	Không	

TT	Họ tên người dự tuyển	Ngày tháng năm sinh	Giới	CMND/ Thẻ căn cước	Trình độ chuyên môn	Quê quán	Thông tin dự tuyển				Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
							Đơn vị dự tuyển	VTVL dự tuyển	Trình độ dự tuyển	Ngành dự tuyển		
203	Trần Thị Hương	27/6/1994	Nữ	145541103	Điều dưỡng ĐH	Như Quỳnh, Văn Lâm	TTYT Văn Lâm	Điều dưỡng hạng III	ĐH	Điều dưỡng	Không	
204	Doãn Đình Khôi	05/05/1994	Nam	033094003680	BSĐK	Đoàn Đào, Phù Cừ	BVĐK tỉnh	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
205	Vũ Thị Vân Anh	07/02/1994	Nữ	1445548267	BSĐK	Mai Động, Kim Động	BV Sản Nhi	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
206	Dương Thị Thanh Huyền	16/10/1994	Nữ	017324963	Điều dưỡng CĐ	Phú Xuyên, Hà Nội	TTYT Thành phố	Điều dưỡng hạng IV	CĐ	Điều dưỡng	Không	
207	Phan Thị Thúy	01/11/1994	Nữ	033194000501	BSĐK	Bình Kiều, Khoái Châu	BV Sản Nhi	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
208	Trương Quốc Huy	06/8/1992	Nam	012863614	BSĐK	Yên Mỹ, HY	BV Sản Nhi	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
209	Nguyễn Thủy Tiên	03/11/1995	Nữ	145601177	BS YHDP	Thị trấn Khoái Châu, Khoái Châu	TTYT Khoái Châu	BS YHDP	ĐH	BS YHDP	Không	
210	Trương Kiều Trinh	22/02/1996	Nữ	035196000841	ĐH Công nghệ hóa học	Kim Bình, Phù Lý, Hà Nam	TT Pháp y	Nghiệp vụ giám định hóa pháp	ĐH	Hóa học	Không	
211	Đỗ Tiến Ton	29/9/1981	Nam	145541880	BSĐK	Lương Tài, Văn Lâm	TTYT Văn Lâm	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Con bệnh binh	
212	Lê Mạnh Tuấn	07/7/1994	Nam	145673913	BSĐK	Song Mai, Kim Động	BV Sản Nhi	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
213	Vũ Thị Quý	11/4/1994	Nữ	145560715	BSĐK	Vĩnh Xá, Kim Động	BV Sản Nhi	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
214	Đào Thị Mai Anh	20/7/1995	Nữ	033195002252	BSĐK	Vĩnh Xá, Kim Động	BV Sản Nhi	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
215	Tào Thị Luyến	01/02/1996	Nữ	145774304	ĐH Dược	Thọ Vinh, Kim Động	BV Sản Nhi	Dược sĩ hạng III	ĐH	Dược	Không	

TT	Họ tên người dự tuyển	Ngày tháng năm sinh	Giới	CMND/ Thẻ căn cước	Trình độ chuyên môn	Quê quán	Thông tin dự tuyển				Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
							Đơn vị dự tuyển	VTVL dự tuyển	Trình độ dự tuyển	Ngành dự tuyển		
216	Nguyễn Mạnh Cường	09/5/1997	Nam	113716029	ĐH CNTT	Gia Lâm, Hà Nội	TTYT Ân Thi	CNTT	ĐH	CNTT	Không	
217	Lưu Thị Loan	15/6/1990	Nữ	145367409	Điều dưỡng CĐ	Quang Hưng, Phù Cừ	TTYT Thành phố	Điều dưỡng hạng IV	CĐ	Điều dưỡng	Không	
218	Giang Thị Ngọc	30/6/1995	Nữ	145602349	Điều dưỡng CĐ	Bình Minh, Khoái Châu	BV Sản Nhi	Điều dưỡng hạng IV	CĐ	Điều dưỡng	Không	
219	Nguyễn Thị Huyền	31/5/1993	Nữ	033193002506	BSĐK	Đại Đồng, Văn Lâm	BV Sản Nhi	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
220	Nguyễn Thị Phương Loan	28/4/1995	Nữ	145632890	BSĐK	Hùng Cường, Kim Động	BV Sản Nhi	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
221	Trần Thị Ánh	09/6/1995	Nữ	142722562	Điều dưỡng CĐ	Thanh Miện, Hải Dương	TTYT Ân Thi	Điều dưỡng hạng IV	CĐ	Điều dưỡng	Con TB loại A (4/4)	
222	Phạm Thái Hưng	16/4/1992	Nam	145507884	Y sĩ có CC đào tạo CN Điều dưỡng nha khoa	Hưng Hà, Thái Bình	TTYT Tiên Lữ	Điều dưỡng hạng IV	TC	YS có CC đào tạo CN Điều dưỡng nha khoa	Không	
223	Bùi Thị Thúy Hoa	05/3/1995	Nữ	145601012	BSĐK	Liên Khê, Khoái Châu	BV Sản Nhi	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
224	Đàm Quốc Việt	17/3/1995	Nam	145601120	BSĐK	An Vĩ, Khoái Châu	BVĐK tỉnh	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
225	Phạm Thùy Linh	19/6/1997	Nữ	145729338	Điều dưỡng CĐ	Ngô Quyền, Tiên Lữ	TTYT Phù Cừ	Điều dưỡng hạng IV	CĐ	Điều dưỡng	Không	
226	Chu Thị Đạt	20/3/1992	Nữ	145556952	Hộ sinh CĐ	Đồng Than, Yên Mỹ	BV Sản Nhi	Hộ sinh hạng IV	CĐ	Hộ sinh	Không	
227	Võ Hồng Hải	16/10/1997	Nữ	033197000208	Điều dưỡng CĐ	Cẩm Xá, Mỹ Hào	TTYT Khoái Châu	Điều dưỡng hạng IV	CĐ	Điều dưỡng	Không	

TT	Họ tên người dự tuyển	Ngày tháng năm sinh	Giới	CMND/ Thẻ căn cước	Trình độ chuyên môn	Quê quán	Thông tin dự tuyển				Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
							Đơn vị dự tuyển	VTVL dự tuyển	Trình độ dự tuyển	Ngành dự tuyển		
228	Vũ Thị Thủy	10/01/1995	Nữ	145620600	BSĐK	Yên Phú, Yên Mỹ	BVĐK Phố Nối	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
229	Vũ Xuân Quyết	12/8/1990	Nam	034090010635	BSĐK	Hưng Hà, Thái Bình	TTYT Tiên Lữ	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
230	Nguyễn Công Thành	29/3/1995	Nam	145631510	BSĐK	Nhật Tân, Tiên Lữ	BV Phổi	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
231	Đào Thị Uyên	19/7/1994	Nữ	145551535	BSĐK	Thiện Phiến, Tiên Lữ	BV Sản Nhi	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
232	Lê Thị Thủy	27/10/1994	Nữ	033194002309	Điều dưỡng CĐ	Tân Dân, Khoái Châu	BV Sản Nhi	Điều dưỡng hạng IV	CĐ	Điều dưỡng	Không	
233	Trần Thị Vân Anh	29/6/1993	Nữ	145505642	BS RHM	Liên Phương, TP HY	BVĐK tỉnh	Bác sĩ	ĐH	BS RHM	Không	
234	Cao Thị Hoa	07/4/1993	Nữ	145566009	Điều dưỡng ĐH	Quảng Lăng, Ân Thi	BV Tâm thần kinh	Điều dưỡng hạng III	ĐH	Điều dưỡng	Không	
235	Nguyễn Huy Sơn	21/11/1997	Nam	033097000056	ĐH Luật	Thụy Lôi, Tiên Lữ	TTYT Phù Cừ	Nghiệp vụ TCHCQT	ĐH	Luật	Không	
236	Trần Ngọc Quỳnh	16/8/1997	Nữ	033197001068	ĐH CTXH	Liêu Xá, Yên Mỹ	BV YDCT	Nghiệp vụ CTXH	ĐH	CTXH	Không	
237	Nguyễn Thị Nhàn	23/3/1995	Nữ	145614450	BS YHDP	Chí Tân, Khoái Châu	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	BS YHDP	ĐH	BS YHDP	Không	
238	Đỗ Thị Hằng	08/01/1995	Nữ	145607787	Điều dưỡng CĐ	Tân Lập, Yên Mỹ	BVĐK Phố Nối	Điều dưỡng hạng IV	CĐ	Điều dưỡng	Không	
239	Nguyễn Tiến Toàn	10/3/1988	Nam	112305321	BS YHDP	Thanh Oai, Hà Nội	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	BS YHDP	ĐH	BS YHDP	Không	
240	Nguyễn Thanh Thành	30/12/1989	Nam	033089003550	ĐH Hóa học	Mình Tiến, Phù Cừ	TT Pháp y	Nghiệp vụ giám định hóa pháp	ĐH	Hóa học	Không	

TT	Họ tên người dự tuyển	Ngày tháng năm sinh	Giới	CMND/ Thẻ căn cước	Trình độ chuyên môn	Quê quán	Thông tin dự tuyển				Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
							Đơn vị dự tuyển	VTVL dự tuyển	Trình độ dự tuyển	Ngành dự tuyển		
241	Trần Thị Minh Châu	11/7/1997	Nữ	145373319	Điều dưỡng CĐ	Phùng Hưng, Khoái Châu	TTYT Khoái Châu	Điều dưỡng hạng IV	CĐ	Điều dưỡng	Không	
242	Nguyễn Vũ Trường	05/5/1987	Nam	033087001534	ĐH CNTT	Thụy Lôi, Tiên Lữ	BV Phổi	CNTT	ĐH	CNTT	Không	
243	Nguyễn Thị Minh Thương	04/3/1993	Nữ	033193003487	BS YHCT	Hải Triều, Tiên Lữ	TTYT Phù Cừ	Bác sĩ	ĐH	BS YHCT	Không	
244	Nguyễn Thị Hòa	07/10/1996	Nữ	145721802	Điều dưỡng CĐ	Trung Hưng, Yên Mỹ	TTYT Yên Mỹ	Điều dưỡng hạng IV	CĐ	Điều dưỡng	Không	
245	Tạ Thị Thêu	12/01/1990	Nữ	145454074	Hộ sinh TC	Tiền phong, Ân Thi	TTYT Thành phố	Hộ sinh hạng IV	TC	Hộ sinh	Không	
246	Đỗ Thị Dương Giang	12/12/1997	Nữ	145754198	ĐH Quản trị nhân lực	TT Yên Mỹ, Yên Mỹ	BVĐK tỉnh	Nghiệp vụ TCHCQT	ĐH	Quản trị nhân lực	Không	
247	Nguyễn Tuấn Anh	04/9/1996	Nam	033096001055	Y sĩ có CC đào tạo CN Điều dưỡng	Hàm Tử, Khoái Châu	TTYT Kim Động	Điều dưỡng hạng IV	TC	YS có CC đào tạo CN Điều dưỡng	Không	
248	Nguyễn Mạnh Hùng	13/02/1986	Nam	033086002618	ĐH QTKD chuyên ngành QTNL	Phú Thịnh, Kim Động	BVĐK tỉnh	Nghiệp vụ TCHCQT	ĐH	Quản trị nhân lực	Không	
249	Đàm Thạch Thảo	22/02/1994	Nữ	033194001804	BS YHCT	Lạc Đạo, Văn Lâm	TTYT Văn Lâm	Bác sĩ	ĐH	BS YHCT	Không	
250	Nguyễn Anh Việt	22/7/1995	Nam	033095001506	BSDK	Quảng Châu, TP HY	BV Mắt	Bác sĩ	ĐH	BSDK	Không	
251	Đặng Minh Thu	20/7/1996	Nữ	145676726	Điều dưỡng CĐ	Bản YN, Mỹ Hào	TTYT Văn Lâm	Điều dưỡng hạng IV	CĐ	Điều dưỡng	Không	
252	Vũ Thị Tuyết Nhung	01/10/1996	Nữ	145776069	ĐH Dược	Hồng Quang, Ân Thi	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	Dược sĩ hạng III	ĐH	Dược	Không	

TT	Họ tên người dự tuyển	Ngày tháng năm sinh	Giới	CMND/ Thẻ căn cước	Trình độ chuyên môn	Quê quán	Thông tin dự tuyển				Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
							Đơn vị dự tuyển	VTVL dự tuyển	Trình độ dự tuyển	Ngành dự tuyển		
253	Nguyễn Thị Huệ	01/9/1995	Nữ	145615047	BSĐK	TT Như Quỳnh, Văn Lâm	BV Sản Nhi	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
254	Lưu Thị Hương Giang	04/7/1996	Nữ	145802366	Điều dưỡng ĐH	Liêu Xá, Yên Mỹ	BVĐK tỉnh	Điều dưỡng hạng III	ĐH	Điều dưỡng	Không	
255	Nguyễn Thị Nhài	28/01/1994	Nữ	145576615	BS YHCT	Thanh Long, Yên Mỹ	TTYT Văn Lâm	Bác sĩ	ĐH	BS YHCT	Không	
256	Lưu Thị Minh Phương	19/8/1995	Nữ	145616401	BS YHCT	Quảng Lăng, Ân Thi	TTYT Kim Động	Bác sĩ	ĐH	BS YHCT	Không	
257	Lê Thị Huế	13/7/1997	Nữ	033197001788	Điều dưỡng ĐH	Thanh Long, Yên Mỹ	BV Sản Nhi	Điều dưỡng hạng III	ĐH	Điều dưỡng	Không	
258	Nguyễn Hải Nam	15/9/1994	Nam	145555166	Điều dưỡng CĐ	Long Hưng, Văn Giang	TTYT Văn Lâm	Điều dưỡng hạng IV	CĐ	Điều dưỡng	Con TB hạng 4/4	
259	Nguyễn Phương Dung	06/10/1997	Nữ	145778512	Điều dưỡng CĐ	Hoàng Hanh, TP HY	BVĐK tỉnh	Điều dưỡng hạng IV	CĐ	Điều dưỡng	Không	
260	Vũ Thị Phụng	22/01/1998	Nữ	030198003846	Điều dưỡng CĐ	Nam Sách, Hải Dương	BV Sản Nhi	Điều dưỡng hạng IV	CĐ	Điều dưỡng	Không	
261	Phan Văn Tuê	10/10/1994	Nam	145607257	Điều dưỡng ĐH	Minh Châu, Yên Mỹ	BV Sản Nhi	Điều dưỡng hạng III	ĐH	Điều dưỡng	Không	
262	Đỗ Văn Nam	16/12/1998	Nam	145817517	Điều dưỡng CĐ	Đại Tập, Khoái Châu	TTYT Khoái Châu	Điều dưỡng hạng IV	CĐ	Điều dưỡng	Không	
263	Vũ Thị Thu Trang	04/01/1994	Nữ	145575434	Điều dưỡng CĐ	Yên Phú, Yên Mỹ	BVĐK Phó Nội	Điều dưỡng hạng IV	CĐ	Điều dưỡng	Không	
264	Nguyễn Thị Diệu Lý	13/10/1990	Nữ	145416938	Kế toán ĐH	Hạ Lễ, Ân Thi	BVĐK tỉnh	Kế toán	ĐH	Kế toán	Không	
265	Phạm Thị Yến Sâm	13/9/1996	Nữ	145713110	Điều dưỡng ĐH	Ngô Quyền, Tiên Lữ	BV Sản Nhi	Điều dưỡng hạng III	ĐH	Điều dưỡng	Không	

TT	Họ tên người dự tuyển	Ngày tháng năm sinh	Giới	CMND/ Thẻ căn cước	Trình độ chuyên môn	Quê quán	Thông tin dự tuyển				Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
							Đơn vị dự tuyển	VTVL dự tuyển	Trình độ dự tuyển	Ngành dự tuyển		
266	Nguyễn Thị Thu Thảo	23/10/1993	Nữ	145508098	Điều dưỡng CĐ	Khoái Châu, HY	BV Mắt	Điều dưỡng hạng IV	CĐ	Điều dưỡng	Không	
267	Nguyễn Thùy Linh	26/8/1989	Nữ	031999971	Điều dưỡng ĐH	Phú Thịnh, Kim Động	BV Sản Nhi	Điều dưỡng hạng III	ĐH	Điều dưỡng	Không	
268	Nguyễn Hải Quang	04/7/1989	Nam	033089004371	ĐH Luật	Song Mai, Kim Động	TTYT Văn Giang	Nghiep vụ KHTH	ĐH	Luật	Không	
269	Đỗ Thị Chinh	26/12/1993	Nữ	145640767	Điều dưỡng CĐ	Toàn Thắng, Kim Động	TTYT Khoái Châu	Điều dưỡng hạng IV	CĐ	Điều dưỡng	Không	
270	Nguyễn Bảo Ngọc	28/6/1997	Nữ	145751001	Điều dưỡng ĐH	TT Vương, Tiên Lữ	TTYT Tiên Lữ	Điều dưỡng hạng III	ĐH	Điều dưỡng	Không	
271	Vũ Thị Ngọc	16/3/1995	Nữ	145627703	BSĐK	Trung Hưng, Yên Mỹ	BVĐK Phổ Nối	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
272	Trần Thị Bích Phương	07/10/1992	Nữ	145466688	Y sĩ có CC đào tạo CN Điều dưỡng	Dị Chế, Tiên Lữ	TTYT Tiên Lữ	Điều dưỡng hạng IV	TC	YS có CC đào tạo CN Điều dưỡng	Không	
273	Nguyễn Thị Huyền Trang	21/4/1993	Nữ	145592364	ĐH Bảo hiểm	Nhân La, Kim Động	BV Sản Nhi	Nghiep vụ KHTH	ĐH	Bảo hiểm	Không	
274	Bùi Thị Huế	15/8/1997	Nữ	145854331	Điều dưỡng CĐ	Minh Châu, Yên Mỹ	TTYT Thành phố	Điều dưỡng hạng IV	CĐ	Điều dưỡng	Không	
275	Nguyễn Thành Lâm	05/02/1993	Nam	034093002795	BSĐK	Hưng Hà, Thái Bình	BV Sản Nhi	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
276	Doãn Đình Trường	13/01/1994	Nam	145543767	BSĐK	Đoàn Đào, Phù Cừ	BV Sản Nhi	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
277	Phạm Thị Hương	25/12/1991	Nữ	145365909	Điều dưỡng TC	Xuân Dục, Mỹ Hào	TTYT Phù Cừ	Điều dưỡng hạng IV	TC	Điều dưỡng	Không	

TT	Họ tên người dự tuyển	Ngày tháng năm sinh	Giới	CMND/ Thẻ căn cước	Trình độ chuyên môn	Quê quán	Thông tin dự tuyển				Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
							Đơn vị dự tuyển	VTVL dự tuyển	Trình độ dự tuyển	Ngành dự tuyển		
278	Lê Thị Thủy	08/11/1992	Nữ	145477050	Hộ sinh CĐ	Lạc Đạo, Văn Lâm	TTYT Kim Động	Hộ sinh hạng IV	CĐ	Hộ sinh	Không	
279	Hoàng Mạnh Hùng	16/7/1995	Nam	145793212	ĐH Luật	Việt Hòa, Khoái Châu	TTYT Tiên Lữ	Nghiệp vụ KHTH	ĐH	Luật	Không	
280	Bùi Thị Liên	19/01/1991	Nữ	145401134	Điều dưỡng CĐ	Quang Hưng, Phù Cừ	BV Sản Nhi	Điều dưỡng hạng IV	CĐ	Điều dưỡng	Không	
281	Nguyễn Nhật Đức	15/3/1995	Nam	145808796	Điều dưỡng CĐ	Hồng Nam, TP Hưng Yên	TTYT Thành phố	Điều dưỡng hạng IV	CĐ	Điều dưỡng	Không	
282	Đỗ Thị Thu Hà	27/7/1994	Nữ	101250930	BS YHDP	Đông Triều, Quảng Ninh	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	BS YHDP	ĐH	BS YHDP	Không	
283	Đàm Thị Liên	18/12/1987	Nữ	145205380	TC Dược	Lạc Đạo, Văn Lâm	TTYT Văn Lâm	Dược hạng IV	TC	Dược	Không	
284	Nguyễn Thị Hồng	30/01/1998	Nữ	145832217	Điều dưỡng CĐ	Tam Đa, Phù Cừ	BVĐK tỉnh	Điều dưỡng hạng IV	CĐ	Điều dưỡng	Không	
285	Nguyễn Thị Thảo Phương	28/10/1997	Nữ	033197000998	Điều dưỡng CĐ	Đình Cao, Phù Cừ	BV Mắt	Điều dưỡng hạng IV	CĐ	Điều dưỡng	Không	
286	Trần Thị Hồng Nhung	11/10/1994	Nữ	013411428	BS YHCT	Mê Linh, Hà Nội	TTYT Văn Lâm	Bác sĩ	ĐH	BS YHCT	Không	
287	Phạm Văn Biễn	02/12/1987	Nam	145211626	ĐH Kế toán	Bảo Khê, TP HY	BV Sản Nhi	Kế toán	ĐH	Kế toán	Không	
288	Nguyễn Thị Hà	25/5/1993	Nữ	145503854	ĐH Kế toán	Trần Cao, Phù Cừ	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	Kế toán	ĐH	Kế toán	Không	
289	Cao Việt Hưng	22/7/1990	Nam	145334632	Điều dưỡng TC	Hiển Nam, TP HY	BVĐK tỉnh	Điều dưỡng hạng IV	TC	Điều dưỡng	Không	
290	Vũ Quang Chiến	29/11/1993	Nam	033093002159	Điều dưỡng ĐH	Thị trấn Yên Mỹ, Yên Mỹ	BVĐK Phố Nối	Điều dưỡng hạng III	ĐH	Điều dưỡng	Không	

TT	Họ tên người dự tuyển	Ngày tháng năm sinh	Giới	CMND/ Thẻ căn cước	Trình độ chuyên môn	Quê quán	Thông tin dự tuyển				Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
							Đơn vị dự tuyển	VTVL dự tuyển	Trình độ dự tuyển	Ngành dự tuyển		
291	Phạm Thị Lan Anh	31/10/1996	Nữ	145725278	Điều dưỡng CĐ	An Viên, Tiên Lữ	BVĐK tỉnh	Điều dưỡng hạng IV	CĐ	Điều dưỡng	Không	
292	Bùi Thị Mai	03/7/1990	Nữ	145396914	Điều dưỡng TC	Hiển Nam, TP HY	BVĐK tỉnh	Điều dưỡng hạng IV	TC	Điều dưỡng	Không	
293	Đỗ Thị Thảo	01/3/1996	Nữ	145679693	Điều dưỡng ĐH	Tứ Dân, Khoái Châu	BV Sản Nhi	Điều dưỡng hạng III	ĐH	Điều dưỡng	Không	
294	Vũ Hải Long	01/8/1990	Nam	033090004887	BSĐK	Phạm Ngũ Lão, Kim Động	BV Mắt	Bác sĩ	ĐH	BSĐK	Không	
295	Nguyễn Quốc Đương	20/02/1991	Nam	145457931	Y sĩ có CC đào tạo CN Điều dưỡng	Toàn Thắng, Kim Động	BV Tâm thần kinh	Điều dưỡng hạng IV	TC	Y sĩ có CC đào tạo CN Điều dưỡng	Không	
296	Đoàn Thị Huê	30/01/1995	Nữ	152103535	Điều dưỡng ĐH	Hưng Hà, Thái Bình	BVĐK tỉnh	Điều dưỡng hạng III	ĐH	Điều dưỡng	Không	